



TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2018

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quân đội

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi năm 2017 (“**Luật các TCTD**”); Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“**Nghị định 71**”);*

Căn cứ Điều lệ hiện hành của MB (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận đăng ký Điều lệ ngày 30/11/2017).

Trên cơ sở quy định pháp luật hiện hành, Chiến lược phát triển và yêu cầu thực tiễn trong tổ chức và hoạt động của MB, Hội đồng Quản trị MB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ MB năm 2018, cụ thể như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể của Điều lệ theo Phụ lục đính kèm, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác của Điều lệ để phù hợp quy định pháp luật, Chiến lược và thực tiễn hoạt động của MB đối với các vấn đề sau:

- Điều chỉnh tham chiếu quy định pháp luật đã hết hiệu lực tại Phần mở đầu Điều lệ.

- Điều chỉnh quy định về “*Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật*” tại Điều 59 (Quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT) sang Điều 58 (Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT) để phù hợp Điểm a Khoản 1 Điều 59 Luật các TCTD.

- Sửa đổi cụm từ “*chấp thuận nguyên tắc*” thành “*chấp thuận*” tại Khoản 4 Điều 68 để phù hợp theo Điều 51 Luật các TCTD.

- Sửa đổi cụm từ “*Thông báo cho tất cả các cổ đông về ĐHĐCĐ*” tại điểm 1.3 Khoản 1 Điều 40 thành “*Thông báo cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp về ĐHĐCĐ*” để phù hợp quy định tại Khoản 7 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

- Bổ sung phương thức gửi thông báo trả cổ tức cho cổ đông, bao gồm “*các phương thức khác do HĐQT quyết định*” tại Khoản 4 Điều 89 để phù hợp thông lệ của công ty niêm yết.

- Bổ sung nội dung sau tại Điểm 1.5 Khoản 1 Điều 37 để phù hợp Điểm m Khoản 1 Điều 31 Luật các TCTD: *MB căn cứ quy định pháp luật, chiến lược, kế hoạch hoạt*

động của MB, nhiệm vụ được phân công và mức độ hoàn thành công việc để xác định thù lao, lương, thưởng cho người quản lý, người điều hành, thành viên Ban Kiểm soát.

- Sửa đổi, bổ sung các nội dung khác của Điều lệ do Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp với quy định pháp luật, chiến lược và thực tiễn hoạt động của MB.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và thực hiện các nội dung cụ thể liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung tại điểm 1, 2 trên đây phù hợp với quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Hội đồng Quản trị MB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- NHNN VN;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VPHĐQT;

Lê Hữu Đức

Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ MB

(Kèm theo Tờ trình số 310/TTTr-MB-HĐQT ngày 19 tháng 03 năm 2018)

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
1	Điều 1. Định nghĩa	1.20. “Người điều hành của MB” bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính/Kế toán trưởng của MB, Giám đốc chi nhánh.	Bổ sung Mục 1.20 Khoản 1 Điều 1 như sau: “1.20. <i>Người điều hành của MB</i> ” bao gồm <i>Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính/Kế toán trưởng của MB, Giám đốc chi nhánh và các chức danh khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</i> ”	Bổ sung để phù hợp chiến lược và mô hình tổ chức mới của MB.
2	Điều 2. Tên gọi, hình thức, trụ sở chính, đại diện theo PL, mạng lưới hoạt động và thời gian hoạt động của MB	9. Các cơ quan quản lý của MB “... Giúp việc cho TGD có các Phó TGD, Giám đốc Tài chính/KTT, các Phòng ban chức năng tại Hội sở chính.”	Sửa đổi Khoản 2 Điều 9 như sau: “... <i>Giúp việc cho TGD có các Phó TGD, Giám đốc Tài chính/KTT, Người điều hành khác và các đơn vị chức năng thuộc Hội sở chính.</i> ”	Điều chỉnh để phù hợp chiến lược và mô hình tổ chức mới của MB.
3	Điều 16. Các hoạt động khác	1. Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của NHNN. ... 11. Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn ... theo quy định pháp luật.	Bổ sung Khoản 12 vào Điều 16 như: “12. <i>Các hoạt động khác của MB sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản.</i> ”	Điều 29 Luật các TCTD quy định khi thay đổi nội dung, phạm vi hoạt động thì TCTD phải được NHNN chấp thuận; Thông tư 17/2017/TT-NHNN về Giấy phép có bổ sung “ <i>các hoạt động khác sau khi được NHNN chấp thuận</i> ”. Do đó, cần bổ sung nội dung đề xuất để tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của MB và phù hợp quy định pháp luật.
4	Điều 49. Những trường hợp không đảm	1. Thành viên Hội đồng quản trị của MB: 1.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị của MB không được đồng thời là người điều hành của MB; không	Sửa đổi điểm 1.3 Khoản 1 Điều 49 thành: “1.3. <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị của MB không được đồng thời là người điều hành của MB và tổ chức tin dụng khác; không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản</i>	Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật. Khoản 7 Điều 1 Luật TCTD 2017 (sửa đổi, bổ sung khoản 3 và bổ

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
	nhiệm chức vụ	được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành của tổ chức tín dụng khác.	trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.”	sung khoản 4 vào Điều 34 Luật TCTD 2010) quy định: + Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc TCTD không được đồng thời là Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Phó TGD hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác; + Phó TGD của TCTD và các chức danh tương đương không được đồng thời giữ các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.
		3. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương không được đồng thời là thành viên HĐQT, thành viên BKS của TCTD khác, trừ trường hợp đó là công ty con của MB; không được đồng thời là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác.	Sửa đổi Khoản 3 Điều 49 thành: “3. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của MB; không được đồng thời là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác. Tổng Giám đốc không được đồng thời là Chủ tịch hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên, thành viên hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của doanh nghiệp khác.”	Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật. (Khoản 10 Điều 1 Luật TCTD 2017 sửa đổi, bổ sung điểm c và bổ sung điểm d vào khoản 1 Điều 50 Luật TCTD 2010).
5	Điều 57. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau: ... 1.3. Là cá nhân sở hữu hoặc người được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 5% vốn điều lệ của MB, trừ trường hợp là thành viên độc lập Hội đồng quản trị MB hoặc ...	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 57 về tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT như sau: “ 1.3. Có bằng đại học trở lên. 1.4. Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
			<i>chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”.</i>	
6	Điều 67. Tiêu chuẩn, điều kiện Tổng Giám đốc	1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc: ... 1.4. Có ít nhất 05 năm làm người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm làm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.” ...	Bổ sung điểm 1.4 Khoản 1 Điều 67 về tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc như sau: “1.4. Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.”	Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật. (Khoản 11 Điều 1 Luật TCTD 2017 sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 Điều 50 Luật TCTD 2010).
7	Điều 70. Thành phần và nhiệm kỳ (của Ban Kiểm soát)	1. Quy trình, thủ tục bầu các chức danh thành viên Ban Kiểm soát: 1.1. Trước khi tiến hành họp ĐHĐCĐ tối thiểu ba mươi (30) ngày, HĐQT ngân hàng phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Ban Kiểm soát;... 3. Số thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không ít hơn 1/2 (một phần hai) tổng số thành	Bổ sung nội dung sau vào điểm 1.1 Khoản 1 Điều 70 như sau: “1.1. Trước khi tiến hành họp ĐHĐCĐ tối thiểu ba mươi (30) ngày, HĐQT ngân hàng phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Ban Kiểm soát;... Việc đề cử ứng viên Ban Kiểm soát thực hiện như quy định tại Khoản 9 Điều 56 Điều lệ này.”	Bổ sung để làm rõ việc đề cử ứng viên Ban Kiểm soát, phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp.
		Điều chỉnh Khoản 3 Điều 70 như sau: “3. ... Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không được đồng thời đảm nhiệm	Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật. Khoản 2 Điều 44 Luật các TCTD:	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
		viên... Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không được đồng thời đảm nhận chức vụ, làm việc tại tổ chức tín dụng khác. Tất cả các thành viên Ban Kiểm soát phải là cổ đông/đại diện cổ đông tổ chức của MB.	chức vụ, làm việc tại tổ chức tín dụng khác và các trường hợp khác theo quy định pháp luật...”	“BKS của TCTD có ít nhất 03 thành viên, số lượng cụ thể do Điều lệ của TCTD quy định, trong đó phải có ít nhất $\frac{1}{2}$ (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác.”